

## ● 20. NHÂN SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (không nhớ)

### A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Biết đặt tính rồi tính nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (không nhớ).
- Củng cố về ý nghĩa của phép nhân.

### B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

#### 1. Hướng dẫn HS thực hiện phép nhân

– GV viết lên bảng :  $12 \times 3 = ?$  rồi yêu cầu HS tìm kết quả của phép nhân.

HS nêu cách tìm tích :  $12 + 12 + 12 = 36$

Vậy  $12 \times 3 = 36$

– GV hướng dẫn HS đặt tính rồi tính như sau :

$$\begin{array}{r} 12 \\ \times 3 \\ \hline 36 \end{array}$$

- 3 nhân 2 bằng 6, viết 6.
- 3 nhân 1 bằng 3, viết 3.

Cho một vài HS nêu lại cách nhân (như trên).

*Chú ý :*

- Khi đặt tính, GV lưu ý HS viết thừa số 12 ở một dòng ; thừa số 3 ở dòng dưới, sao cho 3 thẳng cột với 2 ; viết dấu nhân ở giữa hai dòng trên, rồi kẻ vạch ngang.

- Khi tính phải lấy 3 nhân lần lượt với từng chữ số của thừa số 12, kể từ phải sang trái. Các chữ số ở tích nên viết sao cho : 6 thẳng cột với 3 và 2 ; 3 thẳng cột với 1.

#### 2. Thực hành

**Bài 1 :** Bài tập này đã đặt tính, HS thực hiện nhân từ phải sang trái (như bài học). GV nên cho HS làm và chữa một phép nhân, sau đó HS tự làm nốt rồi chữa bài.

**Bài 2 :** Cho HS tự làm bài rồi chữa bài.

*Chú ý :* Nên yêu cầu HS viết phép nhân và tích như hướng dẫn trong phần bài học.

**Bài 3 :** GV cho HS đọc đề toán, nêu phép tính giải bài toán rồi viết bài giải.

*Bài giải*

Cả 4 hộp có số bút chì màu là :

$$12 \times 4 = 48 \text{ (bút chì)}$$

*Đáp số :* 48 bút chì màu.